TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 16/3/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Thanh Hải

Ông Nguyễn Trung Kiên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh T, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS, ngày 03/3/2021 đối với bị cáo:

- Đường Vinh T, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1993 tại huyện L, tỉnh P; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đường C và bà Nguyễn Thị D; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Đặng Thị X; bị cáo có 01 con sinh năm 2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2020 đến ngày 02/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thái S, sinh năm 1982, trú tại bản H, xã H2, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai (vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 11/2020 Đường Vinh T đang ở P thì có bạn là Nguyễn Văn Huấn (người ở xã H2, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) gọi điện nói ở cạnh nhà Huấn có 01 xe máy của nhà hàng xóm, Huấn đã lấy trộm được giấy tờ xe nhưng không lấy được xe do chỉ có một mình, Huấn rủ T lên xã H2 để trộm cắp xe máy. T đồng ý và hẹn Huấn khi nào lên H2 sẽ gọi điện cho Huấn. Chiều ngày 22/11/2020 Huấn gọi điện hẹn đến tối đón T để cùng đi trộm cắp xe. Sau khi

nghe điện T đi xe khách từ P lên nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị D, ở xã Tân An, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 18h30' cùng ngày, Huấn đi xe máy đến đón T. Trên đường đi Huấn nói "phải chờ đến 12 giờ đêm khi có đoàn tầu đi qua có tiếng ồn mới không bị phát hiện", rồi cùng T đi về nhà Huấn cất xe máy. Sau khi cất xe, T cùng Huấn đi bộ dọc theo đường sắt hướng từ xã Kim S xuống xã H2, Huấn cầm theo từ nhà 01 đoạn xà cầy, còn T cầm theo 01 đoạn dây thép nhỏ nhặt trên đường. Khoảng 22h20 cả hai đi bộ đến nhà anh Nguyễn Thái S, ngồi đợi ở lề đường đến gần 01 giờ ngày 23/11/2020, lúc này có đoàn tầu đi qua, T cầm đoạn dây thép buộc cửa chính nhà anh S rồi đứng canh gác cho Huấn. Huấn dùng xà cầy cậy cửa khóa bếp nhà anh S nhưng không mở được. Huấn bỏ xà cầy xuống đất rồi bê nhấc cánh cửa bếp ra khỏi bản lề cửa đặt sang bên cạnh, Huấn dắt xe của anh S ra đường, sau khi lấy được xe Huấn ở nhà để tránh nghi ngờ còn T điều khiển xe máy trộm cắp được đi lên thành phố Lào Cai để bán. Đến thành phố Lào Cai khoảng 2h30 phút ngày 23/11/2020, T điều khiển xe đi quanh thành phố Lào Cai đến 15 giờ do lo sợ bị phát hiện là xe trộm cắp, nên T điều khiển xe đến Công an huyện Bảo Yên tự thú về hành vi trộm cắp và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình bị vỡ của T và 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc BKS 24B2 - 676.78.

Vật chứng của vụ án: 01 đoạn dây kim loại hình chữ "V" có chiều dài 51 cm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình bị vỡ tạm giữ của Đường Vinh T đã chuyển Cơ quan thi hành án Dân sự huyện Bảo Yên quản lý theo quy định; chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc BKS 24B2 - 676.78, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thái S.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 16/KL - HĐĐG ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Yên kết luận: Chiếc xe bị cáo trộm cắp trị giá 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

Cáo trạng số 02/CT-VKSBY ngày 04 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đường Vinh T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đường Vinh T từ 06 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng. Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện L, tỉnh P quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây kim loại hình chữ "V" có chiều dài 51 cm; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình bị vỡ của Đường Vinh T để đảm bảo Thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Chiều ngày 22/11/2020 bị cáo đi xe khách từ P lên nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị D, ở xã Tân An, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 18h30' cùng ngày bị cáo đi bộ dọc theo đường sắt, khoảng 22h20 bị cáo đi đến nhà anh Nguyễn Thái S, ngồi chờ ở ven đường đến gần 01 giờ ngày 23/11/2020 thì có đoàn tầu chạy qua, lúc này bị cáo cầm đoạn dây thép buộc cửa chính nhà anh S rồi thực hiện hành vi trộm cắp xe máy. Sau khi lấy được xe bị cáo điều khiển đi lên thành phố Lào Cai để bán, đến 15 giờ do lo sợ bị phát hiện là xe trộm cắp, nên bị cáo đi xe đến Công an huyện Bảo Yên tự thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo và 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc BKS 24B2 - 676.78 trộm cắp của anh S.

Tài sản mà bị cáo trộm cắp trị giá 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) do đó bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung . Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng,

phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền mà bị hại thuê xe đi tìm tài sản bị mất. Sau khi trộm cắp xe mặc dù chưa ai phát hiện ra hành vi phạm tội của bị cáo nhưng bị cáo chủ động mang xe đến Công an huyện Bảo Yên để nộp và khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về nhân thân và ý thức chấp hành pháp luật tại địa phương: Bị cáo luôn chấp hành tốt mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ người công dân nơi cư trú. Bị cáo có nơi cư trú ổn định nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, vì thế không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc bố mẹ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 đoạn dây kim loại hình chữ "V" có chiều dài 51 cm bị cáo sử dụng buộc cửa nhà bị hại xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình bị vỡ có số IMEL1: 867941027569752 tạm giữ của bị cáo, bị cáo khai sử dụng điện cho Nguyễn Văn Huấn bàn về việc trộm cắp xe của anh S, tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh cho lời khai của bị cáo là có căn cứ, lẽ ra phải trả lại bị cáo, nhưng bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc BKS 24B2 - 676.78, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại, sau khi nhận lại bị hại không có ý kiến gì, xét thấy cơ quan điều tra trả lại là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Đối với Nguyễn Văn Huấn là người bị cáo khai ngày 23/11/2020 cùng bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp xe máy. Qúa trình xác minh hiện anh Huấn không có mặt tại địa phương, do vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Yên chưa làm rõ để xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đường Vinh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đường Vinh T 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu)

tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đường Vinh T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Đường Vinh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây kim loại hình chữ "V" có chiều dài 51 cm. Tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình bị vỡ có số IMEL1: 867941027569752 của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3 Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
PHÁN PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Tiến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND Huyện Bảo Yên (01);
- CA Huyện Bảo Yên (01);
- THADS Huyện Bảo Yên (01);
- Sở tư pháp (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01)
- Lưu: HS (1); THAHS (01).